TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ** Số: 74/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thanh Ba, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/7/2023 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị Thanh H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 16, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Ngô Thành L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 1, xã Vân Lĩnh, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Do hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Tô Thị Thanh H** và anh **Ngô Thành L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị H và anh L thỏa thuận: kể từ ngày 02/8/2023 anh L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngô Việt H, sinh ngày 21/6/2014; chị H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngô Phương L, sinh ngày 08/02/2017 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên kia

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị H và anh L đã tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận: Chị Tô Thị Thanh H được sở hữu, sử dụng tài sản chung là 01 chiếc xe mô tô Lead, nhãn hiệu Honda, biển số đăng ký 19K1-274.38, do công an huyện T cấp chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy ngày 13/09/2017 mang tên Tô Thị Thanh H. Chị H không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho anh L.

- *Về tài sản riêng:* Hai bên thỏa thuận chị H được sở hữu và sử dụng tài sản riêng là thửa đất số 666, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.111m^2, hình thức sử dụng riêng (do bố mẹ chị H tặng cho), địa chỉ: Khu 16, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 897597 do Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 21/9/2021 mang tên Tô Thị Thanh H; Toàn bộ tài sản trên đất.

- *Về nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp*: Hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Tô Thị Thanh H tự nguyện nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003778 ngày 14/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Vân Lĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan